

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - VINACOMIN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : /NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 4 năm 2018

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - VINACOMIN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;  
 - Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Giám định- Vinacomin;  
 - Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin, ngày 23 tháng 4 năm 2018.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - VINACOMIN**  
**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua nội dung 3 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và kết quả giám sát của HĐQT đối với ban Giám đốc, cán bộ quản lý công ty năm 2017;
2. Báo cáo của Giám đốc công ty về giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý công ty của HĐQT và Giám đốc điều hành năm 2017;

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành:                      phiếu thuận, tương đương        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và =        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Không tán thành :        % phiếu
- Không có ý kiến :        % phiếu

**Điều 2.** Thông qua báo cáo tài chính tóm tắt của công ty năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC xác nhận phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam (theo Báo cáo kiểm toán độc lập số: 280218.001/BCTC.QN, ngày 28/2/2018).

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành:                      phiếu thuận, tương đương        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và =        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Không tán thành :        % phiếu
- Không có ý kiến :        % phiếu

**Điều 3.** Biểu quyết thống nhất các vấn đề dưới đây:

**1. Kết quả kinh doanh năm 2017 của công ty:**

<b>1. Tổng doanh thu thực hiện:</b>	<b>106.235.668.052 đồng</b>
- Doanh thu SXKD	102.371.615.355 đồng
- Thu nhập khác	558.706.688 đồng
- Doanh thu tài chính	3.305.346.009 đồng
<b>2. Tổng chi phí trong kỳ</b>	<b>98.788.799.875 đồng</b>
- Chi phí SXKD	98.548.377.329 đồng
- Chi phí khác	240.086.204 đồng
- Chi phí tài chính	336.342 đồng
<b>3. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>7.446.868.177 đồng</b>
<b>4. Tổng quỹ lương được quyết toán</b>	<b>50.065.000.000 đồng</b>
- Quỹ lương người lao động	48.602.760.000 đồng
- Quỹ lương viên chức quản lý	1.462.240.000 đồng
- Tổng số lao động	481 người
- Tiền lương bình quân	8.674.000 đồng/người/tháng

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành:      phiếu thuận, tương đương      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và =      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Không tán thành :      % phiếu
- Không có ý kiến :      % phiếu

**2. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và quyết định mức chia cổ tức năm 2017 như sau:**

<b>1. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>7.446.868.177 đồng</b>
<b>2. Thuế TNDN</b>	<b>1.638.964.943 đồng</b>
<b>3. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>5.807.903.234 đồng</b>
+ Trả cổ tức ( 10% VDL)	3.599.580.000 đồng
+ Quỹ thưởng vc quản lý (1,5 tháng lương th)	182.000.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.026.323.234 đồng

Mức cổ tức năm 2017 = 10%

Thời gian trả cổ tức: Sau khi Đại hội biểu quyết thông qua, công ty thông báo cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2017 (dự kiến thời gian trả cuối tháng 5/2018).

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành:      phiếu thuận, tương đương      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và =      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Không tán thành :      % phiếu
- Không có ý kiến :      % phiếu

### 3. Chỉ tiêu KH SXKD, mức cổ tức năm 2018

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2018
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu hiện vật</b>		
1	Sản lượng giám định tiêu thụ (XK+NĐ)	1000 tấn	36 000
2	Giám định than giao nhận	“	49 600
3	Giám định than chuyển vùng	“	2 500
4	Giám định chân hàng	“	3 100
5	Giám định tàu, giám sát ngoài khu vực	“	3 015
6	Đo mớn xà lan chuyển tải	“	3 015
7	Kẹp chì phương tiện vận tải	“	18 000
8	Kiểm tra độ bảo đảm đo lường cân thương mại	Lượt/cân	207
9	Giám định Alumin	1000 tấn	1 100
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu giá trị</b>		
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	94.200
	Trong đó: + Doanh thu SXKD	“	81.700
	+ Doanh thu giám định khác	“	10.300
	+ Doanh thu tài chính khác	“	2.200
2	Tổng chi phí trong kỳ	“	88.700
2.1	Chi phí trung gian	“	30.364
2.2	Giá trị gia tăng	“	58.336
	- Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	6.800
	- Tiền lương	“	45.112
	+ Lương SXKD	“	43.522
	+ Lương người quản lý	“	1.590
	- BHXH, YT, TN, KPCĐ	“	6.309
	- Thuế trong giá thành	“	115
3	Lợi nhuận	Triệu đồng	5.500
4	Các chỉ tiêu hướng dẫn về lao động, tiền lương		
	- Lao động bình quân	Người	476
	- Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	7.989
<b>III</b>	<b>Đầu tư XDCB</b>	Triệu đồng	<b>9 641</b>
<b>IV</b>	<b>Cổ tức</b>	%	<b>10</b>

Mức cổ tức kế hoạch năm 2018 = 10%

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch 2018 trên, nếu TKV điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch PHKD với công ty, Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh lại kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế và báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

**\* Định hướng từ năm 2018 đến các năm sau:**

- Phân đầu mở rộng thị trường ra ngoài ngành Than, mở rộng địa bàn hoạt động trên toàn Quốc, mở rộng khách hàng và thị phần giám định, trước mắt là sản phẩm than và các hàng hóa khác; Phân đầu tăng dần tỷ trọng, quy mô doanh thu ngoài than hàng năm năm khoảng 5% tổng doanh thu;
- Nâng cao năng lực cạnh tranh: Hoàn thiện mở rộng cơ sở vật chất, kỹ thuật, áp dụng các giải pháp quản trị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành;
- Đào tạo, tuyển dụng, xây dựng đội ngũ cán bộ CNV chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển bền vững;
- Xây dựng thương hiệu, quảng bá hình ảnh phục vụ cho sản xuất kinh doanh:
- + Đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với yêu cầu mở rộng sản xuất, trước mắt trong năm 2018 tìm hiểu, nghiên cứu thị trường phía nam để tìm kiếm địa điểm thích hợp để mở văn phòng đại diện phía nam có đủ năng lực thiết bị, nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường (trên cơ sở nâng cấp cơ sở hiện tại), đáp ứng tốt hơn công tác SXKD trong khu vực.
- + Dự kiến đến năm 2020, than nhập khẩu tăng cao, ước khoảng 60 triệu tấn cho các hộ nhiệt điện (Vĩnh Tân, Trà Vinh, Duyên Hải ...) và các hộ tiêu thụ khác. Do đó, công ty cần khai thác tốt cơ hội đó, đáp ứng công tác giám định than nhập cho khách hàng để tăng doanh thu, đồng thời quảng bá rộng rãi thương hiệu công ty trong nước và trên trường quốc tế.

**4. Thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát công ty:**

**a/ Thông qua quyết toán tiền thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2017:**

- Nhất trí thông qua số liệu chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017, cụ thể như sau:  
 Tổng phụ cấp chi trả năm 2017 là : 238.800.000,đồng  
Trong đó + Chi cả năm của HĐQT là : 166.800.000,đồng  
           + Chi cả năm của BKS là : 72.000.000,đồng
- Nhất trí thông qua số liệu chi trả tiền lương cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách của công ty năm 2017 và người quản lý công ty như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng tiền lương/năm
1	Nguyễn Ngọc Sơn	UV HĐQT, Giám đốc	385.320.000,đ
2	Bùi Văn Mạnh	Phó giám đốc	341.640.000,đ
3	Nguyễn Quang Trung	Phó giám đốc	341.640.000,đ
4	Phan Thị Hương	Trưởng Ban Kiểm soát	341.640.000,đ
5	Phạm Thị Hồng Hạnh	Nguyên Kế toán trưởng	52.000.000,đ
	<b>Cộng</b>		<b>1.462.240.000đ</b>

Toàn bộ chi phí trên được hạch toán vào chi phí sản xuất.

**b/ Thống nhất mức trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS công ty năm 2018:**

Áp dụng theo Quyết định số: 279/QĐ- TKV ngày 23/02/2017 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, quy định mức tiền lương, hệ số giãn cách tiền lương một số vị trí công việc và cơ chế trả lương theo vị trí làm việc áp dụng trong TKV; Công văn số: 1402/TKV-TCNS ngày 03/4/2017 của Tổng Giám đốc TKV, hướng dẫn bổ sung một số nội dung về quản lý lao động và tiền lương của TKV.

**b/ Mức phụ cấp thù lao:**

TT	Chức danh	Tính phụ cấp một tháng	Thành tiền (đ)/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000 x 20%	5.140.000 đ
2	Các UV HĐQT	21.900.000 x 20%	4.380.000 đ
3	Các thành viên BKS	20.000.000 x 15%	3.000.000 đ

Mức phụ cấp thù lao trên chỉ áp dụng cho các thành viên kiêm nhiệm và được chi trả khi công ty hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và doanh thu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hàng kỳ, các thành viên HĐQT và BKS được tạm ứng không vượt quá 80% mức trên và được thanh toán vào kỳ cuối năm.

**c/ Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:**

Thực hiện theo quyết định số: 279 /QĐ -TKV ngày 23 tháng 02 năm 2017 của Tổng Giám đốc TKV, về việc trả lương đối với Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách công ty cổ phần. Mức lương của TB kiểm soát chuyên trách một tháng là 21.900.000 đồng và được chi trả khi công ty hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, doanh thu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và hoàn thành chức trách, nhiệm vụ theo Hợp đồng ủy quyền của TKV. Việc trả lương hàng tháng áp dụng theo cơ chế trả lương của công ty và quy định về chế độ tiền lương tại Quy chế quản lý lao động và tiền lương ban hành kèm theo quyết định số: 277/QĐ-TKV ngày 23/02/2017 của TKV.

Về tiền thưởng: Các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được hưởng tiền thưởng trong các ngày lễ, tết và các khoản tiền thưởng khác theo quy chế của TKV.

Năm 2018, nếu TKV có thay đổi mức tiền lương của viên chức quản lý thì mức trả phụ cấp và tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách sẽ được thay đổi tương ứng.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành:        phiếu thuận, tương đương        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và =        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Không tán thành :        % phiếu
- Không có ý kiến:        % phiếu

**Điều 4. Lựa chọn danh sách công ty kiểm toán cho năm tài chính 2018**

Nhất trí thông qua danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT xem xét lựa chọn, chỉ định thầu 1 trong 3 công ty kiểm toán dưới đây, giao

Giám đốc công ty ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2018 theo quy định hiện hành:

**1/ Công ty TNHH Kiểm toán BDO Việt Nam**

- Địa chỉ: Tầng 20 - Tòa nhà ICON4 - Số 243A, đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Người đại diện: Mai Lan Phương
- Điện thoại: (024) 37833911 - fax: (024) 37833914
- Website: : <http://www.bdo.vn>

**2/ Công ty TNHH PKF Việt Nam**

- Địa chỉ: 10, tòa nhà Center Building, Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
- **Người đại diện: Đỗ Thị Ánh Tuyết**
- Điện thoại: (024) 6664 4488 - fax (024) 6664 2233
- Website: <http://www.pkf.com.vn>

**3/ Công ty TNHH kiểm toán VACO**

- Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Tổng công ty 319, Số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Người đại diện: Bùi Văn Ngọc
- Website: <http://www.vaco.com.vn>
- Điện thoại: (024) 3577 0781 - fax (024) 3577 0787

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành:                      phiếu thuận, tương đương      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và =      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Không tán thành :      % phiếu
- Không có ý kiến :      % phiếu

**Điều 5. Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi:**

Nhất trí thông qua toàn văn Điều lệ công ty (sửa đổi lần thứ năm) theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ, hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng, như bản dự thảo kèm theo tờ trình số 221/TTr.-HĐQT ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng quản trị công ty. Giao cho Hội đồng quản trị công ty ký quyết định ban hành điều lệ.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành:                      phiếu thuận, tương đương      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và =      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Không tán thành :      % phiếu
- Không có ý kiến :      % phiếu

**Điều 6. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ công ty sửa đổi:**

Nhất trí thông qua toàn văn Quy chế quản trị nội bộ công ty theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ, hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng, như bản dự thảo kèm theo tờ trình số 222/TTr.-

HĐQT ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng quản trị công ty. Giao cho Hội đồng quản trị công ty ký quyết định ban hành Quy chế quản trị nội bộ công ty.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành:                      phiếu thuận, tương đương        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và =        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Không tán thành    :        % phiếu
- Không có ý kiến     :        % phiếu

**Điều 7. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát**

Nhất trí thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, như bản dự thảo kèm theo tờ trình số 223/TTr.-BKS ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng quản trị công ty. Giao cho Ban Kiểm soát công ty ký quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành:                      phiếu thuận, tương đương        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và =        % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Không tán thành    :        % phiếu
- Không có ý kiến     :        % phiếu

**Điều 8. Triển khai thực hiện Nghị quyết**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin họp ngày 23 tháng 4 năm 2018 thông qua.

2. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành công ty, có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. HĐQT có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2019.

Nghị quyết này được phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin nhất trí biểu quyết thông qua toàn văn ngày 23/4/2018 tại văn phòng công ty (55 - Lê Thánh Tông - TP Hạ Long - Quảng Ninh), với .....phiếu thuận, tương đương ..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = ..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Chủ Tọa**

**Nơi nhận:**

- HĐTV Vinacomin ( báo cáo )
- Các thành viên HĐQT Công ty (e-copy)
- Các thành viên ban kiểm soát Công ty (e-copy)
- Giám đốc, phó giám đốc Công ty (e-copy)
- Các phòng nghiệp vụ, chuyên môn (e-copy)
- UBCK Nhà nước, 234 Lương Thế Vinh, P.Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ( số 2 Phan Chu Trinh – Hà Nội)
- Lưu VP, Thư ký Công ty.

**Vũ Đức Tuấn**